

Số: 28/QĐ-THCSCBQ

Gia lâm, ngày 05 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu-chi ngân sách quý 1 năm 2023
của trường THCS Cao Bá Quát

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CAO BÁ QUÁT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 8188/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND Huyện Đặng Xá về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán thu - chi NSNN năm 2023 của huyện Đặng Xá;

Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 về việc phân bổ, giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2023;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Cao Bá Quát Theo đề nghị của bộ phận Tài vụ trường THCS Cao Bá Quát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu-chi ngân sách quý 1/2023 của trường THCS Cao Bá Quát.

(theo biểu số 03 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Cao Bá Quát thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.



Vũ Thị Lan Anh

Gia lâm, ngày 05 tháng 04 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THCS Cao Bá Quát công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1/2023 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2023	Ước thực hiện/Dự toán Quý 1/2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 1/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	3,756,190,000		24.36%	#DIV/0!
1	Lệ phí	1,148,200,000			
	Thu học phí theo quy định	1,148,200,000			
	Lệ phí...				
2	Phí	2,607,990,000	635,313,000	24.36%	#DIV/0!
	Thu học buổi 2/ngày	873,750,000	177,525,000	20.32%	#DIV/0!
	Thu dạy thêm, học thêm	1,254,240,000	338,688,000	27.00%	#DIV/0!
	Thu chăm sóc bán trú	480,000,000	119,100,000	24.81%	#DIV/0!
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	3,756,190,000	717,207,950	0.27%	#REF!
1	Chi sự nghiệp.....	3,756,190,000	717,207,950	0.27%	#REF!
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3,756,190,000	717,207,950	19.09%	#REF!
	Chi học phí theo quy định	1,148,200,000	152,467,200	13.28%	1483%
	Chi học buổi 2/ngày	873,750,000	152,715,950	17.48%	#DIV/0!
	Chi dạy thêm, học thêm	1,254,240,000	292,924,800	23.35%	#DIV/0!
	Chi chăm sóc bán trú	480,000,000	119,100,000	24.81%	#DIV/0!
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9,284,000,000		33.68%	131%
I	Nguồn ngân sách trong nước	9,284,000,000		33.68%	131%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2023	Ước thực hiện/Dự toán Quý 1/2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 1/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9,284,000,000	1,531,101,667	33.68%	131%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0%	0%
	KP tiết kiệm 10% CCTL				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Trợ cấp, chè nước CBCC				
	Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Vật tư văn phòng				
	Thông tin liên lạc				
	Công tác phí				
	Thuê mướn				
	Sửa chữa TX TSCĐ				
	Chi nghiệp vụ chuyên môn				
	Mua sắm TSCĐ				
	Chi khác				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9,284,000,000	1,531,101,667	16.49%	0%
*	Nguồn không thường xuyên	9,284,000,000	1,531,101,667	16.49%	
	Chi thanh toán cá nhân	4,821,932,000	1,245,634,545	25.83%	
	Trợ cấp, chè nước CBCC	563,600,000		0.00%	
	Thanh toán dịch vụ công cộng	416,000,000	44,795,422	10.77%	
	Vật tư văn phòng	622,920,000	34,720,000	5.57%	
	Thông tin liên lạc	320,400,000	7,474,000	2.33%	
	Công tác phí	24,000,000	6,000,000	25.00%	
	Thuê mướn	60,000,000		0.00%	
	Sửa chữa TX TSCĐ	817,385,000	192,477,700	23.55%	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	1,081,763,000		0.00%	
	Mua sắm TSCĐ	475,000,000		0.00%	
	Chi khác	75,000,000		0.00%	
	Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 30/03/2023 của UBND huyện Gia Lâm. Về việc phân bổ, giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2023;	6,000,000	6,000,000	100.00%	
*	Cải cách tiền lương không tự chủ				
	Thanh toán cá nhân				

Ngày 05 tháng 04 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Thị Lan Anh